

TIÊU ĐIỂM LUẬT



Cập nhật những thay đổi pháp lý quan trọng hàng tháng có ảnh hưởng đến hoạt động đầu tư và kinh doanh tại Việt Nam. Truy cập Trung tâm Tư liệu của chúng tôi để theo dõi những cập nhật pháp lý mới nhất và tin tức từ LNT & Partners.

Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp mới và Dự thảo Nghị định

Hồ Mỹ Kỳ Tân – Cộng sự

Trần Minh Thảo – Cộng sự

Đỗ Thị Kim Duyên – Cộng sự Tập sự

Vào ngày 14/06/2025, Quốc hội đã ban hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 67/2025/QH15 (**Luật Thuế TNDN**), thay thế Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp 2008 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm). Với hiệu lực từ ngày 01/10/2025 – chưa đầy một tháng kể từ thời điểm hiện tại – và áp dụng từ kỳ tính thuế năm 2025, khuôn khổ pháp lý mới này đòi hỏi sự quan tâm kịp thời từ các doanh nghiệp đang hoạt động tại Việt Nam.

Cùng với đó, nhằm hướng dẫn chi tiết các quy định của Luật Thuế TNDN mới, vừa qua Bộ Tài chính đã công bố Dự thảo Nghị định hướng dẫn (**Dự thảo Nghị định**) để lấy ý kiến, dự kiến sẽ được hoàn thiện và ban hành trước ngày Luật Thuế TNDN có hiệu lực.

Dưới đây là một số nội dung chính của Luật Thuế TNDN và Dự thảo Nghị định để doanh nghiệp tham khảo.

Mở rộng định nghĩa về người nộp thuế và cơ sở thường trú

Trong bối cảnh thương mại điện tử ngày càng phát triển mạnh mẽ, để quản lý thuế một cách hiệu quả, Luật Thuế TNDN (i) làm rõ rằng người nộp thuế bao gồm cả doanh nghiệp nước ngoài kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số, miễn là có thu nhập phát sinh tại Việt Nam; và (ii) mở rộng khái niệm “cơ sở thường trú” bao gồm cả nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số mà thông qua đó doanh nghiệp nước ngoài tiến hành cung cấp hàng hóa, dịch vụ tại Việt Nam. Tuy nhiên, trong trường hợp hiệp định thuế áp dụng có quy định khác về khái niệm cơ sở thường trú – các hiệp định thuế truyền thống thường định nghĩa cơ sở thường trú dựa trên tiêu chí hiện diện vật lý – thì quy định tại hiệp định thuế sẽ được ưu tiên áp dụng so với quy định pháp luật trong nước.

Bổ sung thu nhập được miễn thuế

Luật Thuế TNDN đưa ra các nhóm thu nhập được miễn thuế mới nhằm thúc đẩy sự phát triển của một số lĩnh vực cụ thể, ví dụ:

- (a) Nghiên cứu, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: (i) thu nhập từ việc đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số (được miễn thuế tối đa 03 năm); (ii) khoản tài trợ nhận được từ doanh nghiệp không có quan hệ liên kết để sử dụng cho hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số;
- (b) Kinh tế xanh và bền vững: (i) thu nhập từ tiền lãi trái phiếu xanh; (ii) thu nhập từ chuyển nhượng tín chỉ các-bon, trái phiếu xanh lần đầu sau khi phát hành; và
- (c) Hỗ trợ của Chính phủ: khoản hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước và từ Quỹ hỗ trợ đầu tư do Chính phủ thành lập.

Điều chỉnh đối với các khoản chi được trừ

Để được coi là khoản chi được trừ, các khoản chi của doanh nghiệp phải (i) là các khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, hoặc các khoản chi thực tế phát sinh khác theo quy định của pháp luật, và (ii) có đầy đủ hóa đơn, chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định của pháp luật.

Trong đó, Luật Thuế TNDN có thay đổi trọng yếu về mức thanh toán không dùng tiền mặt để được xem là khoản chi được trừ. Cụ thể, trong khi pháp luật hiện hành quy định mức này là 20 triệu đồng, thì Luật Thuế TNDN không quy định mức giá trị cụ thể. Thay vào đó, doanh nghiệp có thể tham khảo quy định tại Dự thảo Nghị định, dự kiến văn bản này sẽ quy định mức thanh toán không dùng tiền mặt là 5 triệu đồng trở lên. Việc thay đổi này cho thấy sự phù hợp với các quy định về thuế giá trị gia tăng được áp dụng.

Điều chỉnh thuế suất

Thuế suất	Người nộp thuế
15%	Doanh nghiệp có tổng doanh thu năm không quá 03 tỷ đồng
17%	Doanh nghiệp có tổng doanh thu năm từ trên 03 tỷ đồng đến không quá 50 tỷ đồng
20%	Doanh nghiệp không đủ điều kiện hưởng ưu đãi về thuế suất và không thuộc trường hợp áp dụng thuế suất 15% và 17%
25% – 50%	Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực tìm kiếm, thăm dò, và khai thác dầu khí (mức thuế suất cụ thể sẽ do Thủ tướng Chính phủ quyết định)
40% hoặc 50%	Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thăm dò và khai thác tài nguyên quý hiếm (áp dụng mức thuế suất 40% nếu có từ 70% diện tích được giao trở lên nằm trong địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)

Mặc dù thuế suất áp dụng chung cho các doanh nghiệp vẫn giữ nguyên ở mức 20%, thống nhất với quy định của pháp luật hiện hành, Luật Thuế TNDN đã quy định hai mức thuế suất ưu đãi mới thấp

hơn (15% và 17%) để hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Đối với các ngành công nghiệp khai thác tài nguyên, Luật Thuế TNDN duy trì thuế suất cao hơn với một số điều chỉnh.

Lưu ý, doanh thu làm căn cứ xác định doanh nghiệp thuộc đối tượng được áp dụng mức thuế suất 15% và 17% là tổng doanh thu của kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp trước liền kề. Tuy nhiên, các mức thuế suất ưu đãi này không áp dụng đối với một số trường hợp ngoại lệ, bao gồm: (i) thu nhập từ chuyển nhượng vốn, quyền góp vốn, bất động sản (trừ thu nhập từ đầu tư xây dựng nhà ở xã hội), dự án đầu tư (trừ chuyển nhượng dự án chế biến khoáng sản), quyền tham gia dự án đầu tư, quyền thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản, và hoạt động sản xuất, kinh doanh ở ngoài Việt Nam; (ii) thu nhập từ hoạt động tìm kiếm, thăm dò và khai thác dầu khí, khoáng sản và tài nguyên quý hiếm khác; (iii) thu nhập từ sản xuất, kinh doanh trò chơi điện tử trên mạng, hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt (trừ dự án sản xuất, lắp ráp ô tô, máy bay, trực thăng, tàu lượn, du thuyền, và lọc hóa dầu); (iv) thu nhập của doanh nghiệp là công ty con hoặc công ty có quan hệ liên kết mà doanh nghiệp trong quan hệ liên kết không phải là doanh nghiệp đáp ứng điều kiện áp dụng mức thuế suất ưu đãi; (v) thu nhập khác không liên quan đến hoạt động kinh doanh được ưu đãi của công ty (theo Dự thảo Nghị định); và (vi) các trường hợp khác theo quy định của Bộ Tài chính (theo Dự thảo Nghị định).

Một số điều chỉnh về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp

So với luật hiện hành, Luật Thuế TNDN có quy định riêng biệt (Điều 12) nhằm thiết lập các nguyên tắc áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp dựa theo ngành, nghề và địa bàn ưu đãi. Điều khoản này cũng quy định rằng các quy định về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp trong Luật Thuế TNDN sẽ ưu tiên áp dụng so với các luật khác (trừ Luật Thủ đô và các nghị quyết quy định cơ chế, chính sách đặc biệt, đặc thù của Quốc hội), từ đó đảm bảo việc áp dụng pháp luật một cách nhất quán và hạn chế sự mâu thuẫn hoặc rời rạc giữa các quy định pháp luật.

Luật Thuế TNDN áp dụng cấu trúc ưu đãi mới về mức thuế suất và việc miễn thuế, giảm thuế, thay thế cấu trúc hiện hành, cụ thể như sau:

- (a) Thuế suất ưu đãi được phân loại thành 05 nhóm căn cứ theo các đối tượng áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại Điều 12, bao gồm: (i) thuế suất 10% trong 15 năm; (ii) thuế suất 10%; (iii) thuế suất 15%; (iv) thuế 17% trong 10 năm; và (v) thuế suất 17%.
- (b) Việc miễn thuế, giảm thuế được phân loại thành 02 nhóm, bao gồm: (i) miễn thuế tối đa 04 năm và giảm 50% số thuế phải nộp tối đa không quá 09 năm tiếp theo đối với các dự án được áp dụng mức thuế suất 10% quy định tại mục (a-i) nêu trên, và các dự án xã hội hóa trong các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn; và (ii) miễn thuế tối đa 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp tối đa không quá 04 năm tiếp theo đối với các dự án được áp dụng mức thuế suất 17% được quy định tại mục (a-iv) nêu trên.

Đối với các dự án đầu tư đang hoạt động mở rộng quy mô, nâng cao công suất, đổi mới công nghệ, giảm ô nhiễm hoặc cải thiện môi trường thuộc ngành, nghề, địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại Điều 12 của Luật Thuế TNDN (đầu tư mở rộng), thì phần thu nhập tăng thêm từ đầu tư mở rộng được hưởng ưu đãi thuế theo dự án đang hoạt động cho thời gian còn lại và không phải hạch toán riêng khoản thu nhập tăng thêm từ đầu tư mở rộng với thu nhập từ dự án đang hoạt động. Trường hợp dự án đang hoạt động đã hết thời gian hưởng ưu đãi thuế thì khoản thu nhập tăng thêm từ dự án đầu tư mở rộng đáp ứng một số tiêu chí luật định được miễn thuế, giảm thuế và không được hưởng ưu đãi về thuế suất.

Luật Thuế TNDN cũng quy định thêm hai trường hợp miễn thuế, là (i) doanh nghiệp vừa và nhỏ được thành lập mới từ hộ kinh doanh (miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 02 năm liên tục kể từ khi có thu nhập chịu thuế); và (ii) tổ chức khoa học và công nghệ công lập, cơ sở giáo dục đại học công lập hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận.

Các đề xuất thay đổi đối với chuyển nhượng vốn

Bên cạnh hướng dẫn chi tiết về Luật Thuế TNDN, một thay đổi đáng kể khác được Dự thảo Nghị định đề xuất là các quy định mới liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp đối với hoạt động chuyển nhượng vốn, có khả năng ảnh hưởng đáng kể đến các giao dịch M&A, cụ thể như sau:

	Quy định hiện hành	Dự thảo Nghị định
Chuyển nhượng vốn trực tiếp	Thuế thu nhập doanh nghiệp = 20% x (Giá Chuyển Nhượng – Giá Mua của Phần Vốn Chuyển Nhượng – Chi Phí Chuyển Nhượng) Theo đó, sẽ không phát sinh thuế thu nhập doanh nghiệp nếu thực hiện chuyển nhượng vốn lỗ.	Dựa trên nội dung Dự thảo Nghị định, có khả năng các giao dịch chuyển nhượng vốn trực tiếp sẽ tiếp tục áp dụng nguyên tắc tính thuế dựa trên lợi nhuận ròng tương tự như quy định hiện hành (tuy nhiên, cần lưu ý các hướng dẫn chi tiết hoặc thực tiễn áp dụng để đảm bảo tuân thủ pháp luật).
Chuyển nhượng vốn gián tiếp	Mặc dù pháp luật Việt Nam không hướng dẫn cụ thể cho các giao dịch chuyển nhượng vốn gián tiếp, theo thực tiễn, cơ quan thuế thường áp dụng cùng nguyên tắc tính thuế như đối với chuyển nhượng vốn trực tiếp.	Thuế thu nhập doanh nghiệp = 2% x Doanh thu Theo Dự thảo Nghị định: (i) Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp bởi doanh nghiệp nước ngoài (bất kể có cơ sở thường trú tại Việt Nam hay không) được tính dựa trên tỷ lệ doanh thu (tức là tổng giá trị chuyển nhượng) phát sinh tại Việt Nam; và (ii) Tỷ lệ áp dụng đối với các trường hợp chuyển nhượng mà chủ sở hữu không trực tiếp điều hành các hoạt động của doanh nghiệp tại Việt Nam là 2%. Việc áp dụng mức thuế cố định 2% trên doanh thu phát sinh đánh dấu sự thay đổi đáng kể so với phương pháp tính thuế theo “lợi nhuận ròng” hiện hành. Cụ thể, quy định mới này bỏ qua giá mua của phần vốn chuyển nhượng hoặc chi phí chuyển nhượng, dẫn đến việc phát sinh nghĩa vụ thuế ngay cả khi giao dịch ghi nhận lỗ tài chính.

		Trong thực tiễn M&A, các giao dịch chuyển nhượng vốn trực tiếp thường liên quan đến các chủ sở hữu doanh nghiệp có khả năng trực tiếp tham gia điều hành công ty mục tiêu. Việc Dự thảo Nghị định nhấn mạnh vào các chủ sở hữu không “trực tiếp điều hành” hoạt động tại Việt Nam cho thấy quy định này chủ yếu nhằm điều chỉnh các giao dịch chuyển nhượng gián tiếp, thay vì trực tiếp (tuy nhiên, cần lưu ý các hướng dẫn chi tiết hoặc thực tiễn áp dụng để đảm bảo tuân thủ pháp luật).
--	--	---

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm: Bản Tin Pháp Lý này nhằm mục đích cung cấp thông tin cập nhật về pháp luật và chỉ mang tính chất tham khảo. Nội dung trong bản tin không nên được sử dụng hoặc hiểu là lời khuyên pháp lý cho mục đích kinh doanh. LNT & Partners không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ việc sử dụng hoặc áp dụng thông tin nào trong bản tin cho mục đích kinh doanh. Để được làm rõ hoặc nhận tư vấn pháp lý cụ thể từ Bản Tin Pháp Lý này, vui lòng liên hệ Luật sư của chúng tôi: **Mr. Nguyễn Xuân Thủy** qua email Thuy.Nguyen@LNTpartners.com.

LIÊN HỆ

Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ với các Luật sư Thành viên của chúng tôi:



Ông Bùi Ngọc Hồng

Sáp nhập & Mua lại, Đầu tư nước ngoài, Tuân thủ Pháp luật, Lao động, Giải quyết tranh chấp

Hong.Bui@LNTpartners.com



Ông Trần Thái Bình

Quản trị doanh nghiệp, Lao động, Đầu tư nước ngoài, Giải quyết tranh chấp, Bất động sản, Sáp nhập & Mua lại, Thuế

Binh.Tran@LNTpartners.com



Bà Hoàng Nguyễn Hạ Quyền

Sáp nhập & Mua lại, Tuân thủ Pháp luật, Lao động, Phá sản & Tái cấu trúc

Quyên.Hoang@LNTpartners.com



Ông Lê Nết

Tài chính & Ngân hàng, Bất động sản, Giải quyết tranh chấp, Sáp nhập & Mua lại, Thuế

Net.Le@LNTpartners.com



Ông Nguyễn Anh Tuấn

Chống độc quyền/Cạnh tranh, Sáp nhập & Mua lại, Lao động, Tuân thủ Pháp luật, Đầu tư nước ngoài

Tuan.Nguyen@LNTpartners.com



Ông Nguyễn Xuân Thủy

Sáp nhập & Mua lại, Đầu tư nước ngoài, Lao động, Thuế

Thuy.Nguyen@LNTpartners.com



Bà Vũ Thanh Minh

Thuế, Đầu tư nước ngoài, Tài chính & Ngân hàng, Quản trị doanh nghiệp, Sáp nhập & Mua lại

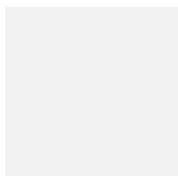
Minh.Vu@LNTpartners.com



Ông Nguyễn Công Phú

Giải quyết tranh chấp

Phu.Nguyen@LNTpartners.com



Ông Nguyễn Văn Tuấn

Tài chính & Ngân hàng, Tuân thủ Pháp luật, Đầu tư nước ngoài, Giải quyết tranh chấp, Sở hữu Trí tuệ

VanTuan.Nguyen@LNTpartners.com



Bà Dương Bá Ánh Duyên

Bất động sản, Quản trị doanh nghiệp, Phá sản & Tái cấu trúc, Sáp nhập & Mua lại

AnhDuyen.Duong@LNTpartners.com



Bà Lương Trung Vân Nhi

Giải quyết tranh chấp, Lao động

VanNhi.Luong@LNTpartners.com

Về chúng tôi

Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ:

Tp. Hồ Chí Minh (trụ sở chính)

Tầng 21, Tòa nhà Bitexco,
Số 2 Hải Triều, Phường Sài Gòn
+84 28 3921 2357

Hà Nội

Tầng 12, Tòa nhà Pacific Place,
83B Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam
+84 24 3824 8522

LNT & PARTNERS ("LNT") là một công ty luật độc lập tại Việt Nam, cung cấp dịch vụ pháp lý toàn diện với thế mạnh trong các lĩnh vực doanh nghiệp và M&A, cạnh tranh, dược phẩm, bất động sản, hạ tầng, tài chính, cũng như các vụ tranh tụng và trọng tài phức tạp. Chúng tôi tự hào là một trong những hãng luật hàng đầu tại Việt Nam, đồng hành cùng nhiều khách hàng trong nước và quốc tế, bao gồm các tập đoàn thuộc danh sách Fortune Global 500 và nhiều công ty niêm yết uy tín tại Việt Nam.

Nếu bạn cần thêm thông tin về bất kỳ bản tin pháp lý nào, đừng ngần ngại liên hệ trực tiếp với các tác giả.

Lưu ý: Bản tin này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo. Nội dung không được xem là tư vấn pháp lý chính thức và không thay thế cho ý kiến pháp lý trong từng trường hợp cụ thể. Để được tư vấn chi tiết, vui lòng liên hệ các Luật sư Thành viên của chúng tôi.